



Báo cáo ngành ngân hàng

30/6/2025

NGUỒN: FINKA RESEARCH

Tín dụng cải thiện nhờ lãi suất thấp, nhưng
NIM giảm sâu

03

Chính sách mới mở rộng dư địa tăng vốn và
cải thiện xử lý nợ xấu

04

Tác động tích cực của chính sách mới lên toàn
hệ thống ngân hàng

06

NỘI DUNG



Tín dụng cải thiện nhờ lãi suất thấp, nhưng NIM giảm sâu

- Trong Quý 1/2025, tín dụng tại 11 ngân hàng trong phạm vi phân tích ghi nhận mức tăng 3.3%, cao hơn cùng kỳ năm 2024 (2.1%) nhưng vẫn thấp hơn năm 2023 (4.5%). Tuy nhiên, đà tăng trưởng này đi kèm với sự suy giảm nghiêm trọng của biên lãi ròng (NIM), khi lợi suất tài sản sinh lãi (IEA yield) giảm trung bình 68 điểm cơ bản trong khi chi phí vốn (CoF) chỉ giảm 20 điểm.
- NIM giảm mạnh tại nhóm ngân hàng quốc doanh, với VCB chỉ còn 2.6%. Trong khối ngân hàng tư nhân, kết quả không đồng đều: ACB và TCB ghi nhận mức NIM thấp nhất kể từ năm 2017, trong khi MBB giữ nguyên ở mức 4.2% và TPB tăng lên 3.5%. VPB (riêng lẻ) bị ảnh hưởng do tăng trưởng huy động không theo kịp tăng trưởng tín dụng, khiến NIM quý giảm 25 điểm cơ bản.
- Dù vậy, tổng thu nhập lãi thuần (NII) toàn ngành vẫn tăng 5.3% so với cùng kỳ, cho thấy nền tín dụng vẫn giữ được động lực nhất định.
- Tính đến 16/6/2025, tín dụng tăng 6.99% so với đầu năm – gần gấp đôi mức tăng 3.75% của cùng kỳ 2024. Nhóm ngân hàng TMCP tiếp tục dẫn đầu, trong đó VPB, MSB, EIB, SHB và CTG là những cái tên nổi bật.
- Đáng chú ý, tăng trưởng huy động đã cải thiện đáng kể, đạt 5.09% so với đầu năm – cao hơn rất nhiều so với mức 0.92% cùng kỳ 2024, bất chấp mặt bằng lãi suất không tăng. Điều này giúp giảm áp lực huy động và kỳ vọng sẽ hỗ trợ NIM duy trì ổn định trong Quý 2, khi lãi suất cho vay không giảm thêm và chi phí vốn có thể giảm nhẹ.
- Dựa trên triển vọng đó, lợi nhuận sau thuế (LNST) của các ngân hàng niêm yết được kỳ vọng cải thiện trong Quý 2/2025, với mức tăng trưởng dự báo khoảng 14.7% so với cùng kỳ – cao hơn mức 11% của Quý 1. Những ngân hàng như VPB, CTG và EIB được đánh giá sẽ có tăng trưởng tín dụng tích cực và khả năng giữ vững NIM tốt hơn so với mặt bằng ngành.

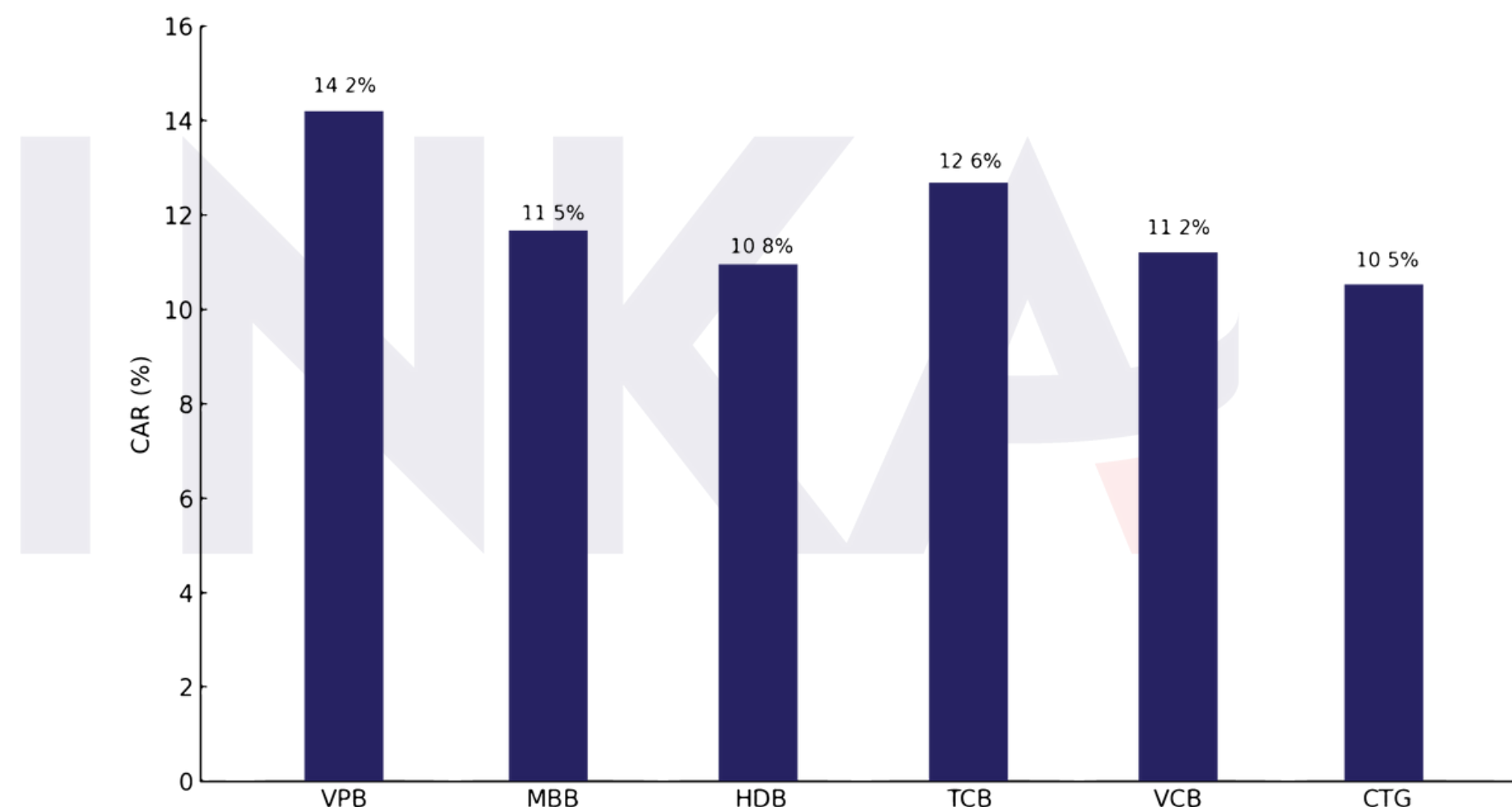
Chính sách mới mở rộng dư địa tăng vốn và cải thiện xử lý nợ xấu

1. Nghị định 69/2025/NĐ-CP – Nới trần sở hữu nước ngoài tại các ngân hàng chuyển giao bắt buộc

So với Nghị định 01/2014/NĐ-CP, điểm mới quan trọng nhất của Nghị định 69 là cho phép nâng tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa lên 49% tại các ngân hàng nhận chuyển giao bắt buộc, như VPB, MBB và HDB (so với mức 30% trước đây). Điều này tạo dư địa cho các ngân hàng gia tăng vốn chủ sở hữu trong tương lai khi cần thiết, đặc biệt trong bối cảnh chuẩn Basel III đòi hỏi năng lực vốn cao hơn.

Tuy nhiên, theo quan sát hiện tại, các ngân hàng này vẫn chưa có động thái cụ thể trong việc tận dụng room ngoại tăng thêm. Chẳng hạn, VPB sau thương vụ hợp tác chiến lược với SMBC đã đưa hệ số an toàn vốn (CAR) lên mức trên 14% cuối quý 1/2025 – xếp hạng cao thứ 2 toàn ngành. MBB và HDB hiện vẫn khóa room ngoại lần lượt ở mức 23.2% và 17.5%, cho thấy áp lực tăng vốn trong ngắn hạn là chưa cấp thiết.

Hệ số an toàn vốn CAR của các ngân hàng Q1/2025



Chính sách mới mở rộng dư địa tăng vốn và cải thiện xử lý nợ xấu

2. Luật hóa Nghị quyết 42 – Củng cố khung pháp lý xử lý nợ xấu

Sau khi Nghị quyết 42/2017/QH14 hết hiệu lực vào ngày 1/1/2024, Chính phủ đang khẩn trương xây dựng luật thay thế nhằm duy trì những hiệu quả tích cực trong xử lý nợ xấu và thúc đẩy tín dụng. Dự thảo luật hóa đang được đẩy nhanh để trình Quốc hội khóa XV tại kỳ họp tháng 5/2025.

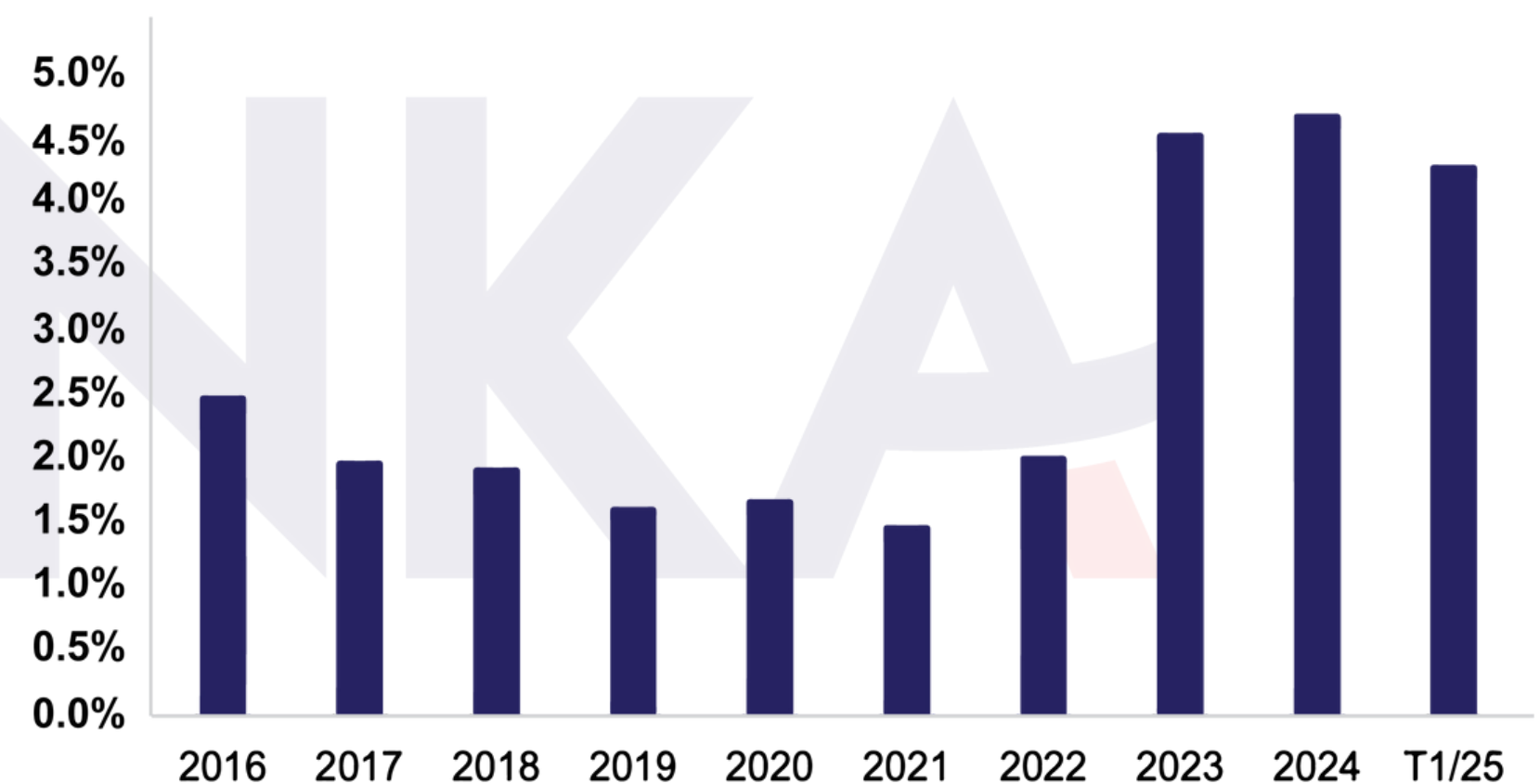
Việc luật hóa kỳ vọng sẽ mang lại tính ổn định và bền vững hơn cho hệ thống ngân hàng với 3 điểm nổi bật:

- Phạm vi mở rộng: Áp dụng cho mọi khoản nợ xấu, không giới hạn thời gian phát sinh như trước (Nghị quyết 42 chỉ áp dụng cho các khoản nợ xấu phát sinh trước ngày 15/8/2017).
- Tăng quyền cho TCTD: Cho phép thu giữ và nhận lại tài sản đảm bảo, bổ sung quy định xử lý TSDB liên quan đến vi phạm hành chính.
- Ưu tiên áp dụng luật trong tranh chấp: Luật mới sẽ được áp dụng ưu tiên

Trong tranh chấp dân sự, hành chính, trừ trường hợp đang bị xử lý hình sự. Dù Luật các TCTD 2024 đã kế thừa một phần nội dung từ Nghị quyết 42 vẫn còn 3 nội dung quan trọng chưa được luật hóa:

- (1) quyền thu giữ TSDB (ngoài quy định chuyển tiếp);
- (2) quy định kê biên TSDB;
- (3) quy định hoàn trả TSDB là vật chứng trong vụ án hình sự.

Tỷ lệ nợ xấu nội bảng của hệ thống TCTD



■ Tỷ lệ nợ xấu nội bảng của hệ thống TCTD

Tác động tích cực của chính sách mới lên toàn hệ thống ngân hàng

- Nếu luật hóa được thông qua trọn vẹn, tỷ lệ nợ xấu toàn ngành có thể giảm xuống dưới 3% trong năm đầu áp dụng, so với mức 4,3% tại tháng 1/2025, chủ yếu tập trung tại các ngân hàng yếu kém và thuộc diện kiểm soát đặc biệt. Dựa trên kinh nghiệm thực tế từ giai đoạn 2017–2021 khi Nghị quyết 42 có hiệu lực, việc cho phép thu giữ TSDB là công cụ then chốt để đẩy nhanh xử lý nợ xấu.
- Bên cạnh đó, luật hóa sẽ giúp giảm chi phí vốn vay, nhờ rút ngắn thời gian thu hồi nợ, giảm chi phí xử lý và chi phí trích lập dự phòng. Khi chi phí rủi ro giảm, ngân hàng có cơ sở hạ lãi suất, hỗ trợ người dân và doanh nghiệp tiếp cận vốn dễ dàng hơn – đúng theo định hướng của Chính phủ trong năm 2025.
- Tác động của luật hóa là đồng đều trên toàn hệ thống TCTD, tuy nhiên các ngân hàng bán lẻ, vốn có danh mục nợ xấu rải rác và quy mô nhỏ, hoặc các ngân hàng tập trung cho vay ô tô sẽ hưởng lợi nhiều hơn từ quyền thu giữ TSDB.
- Ngoài ra, nhóm các ngân hàng đang tham gia chuyển giao bắt buộc như MBB, HDB, VCB, VPB cũng sẽ được hỗ trợ đáng kể trong việc tái cấu trúc các TCTD yếu kém – yếu tố then chốt để đảm bảo an toàn hệ thống và thúc đẩy tăng trưởng tín dụng bền vững trong trung hạn.

Tỷ lệ nợ xấu các ngân hàng tính đến Q1/2025

